

## VI. Các Xem xét về Sắc Lệnh và Điều lệ

Theo CAA, người Quản lý bắt buộc phải thông qua bản SIP có tuân thủ với các quy định của CAA và các quy định Liên bang được áp dụng.

42 U.S.C. 7410(k); 40 CFR 52.02(a). Như vậy, khi xem xét các bản SIP, vai trò của EPA là phê duyệt các lựa chọn của tiểu bang, trừ khi chúng đáp ứng được các tiêu chí của CAA. Theo đó, hành động này đơn thuần chỉ đề nghị phê duyệt luật tiểu bang khi đáp ứng được các yêu cầu của Liên bang và không áp đặt thêm các yêu cầu bổ sung ngoài những yêu cầu do luật tiểu bang ban hành. Vì lý do đó, hành động đề xuất này:

- Không phải là "hành động mang tính pháp lý quan trọng" cần phải xem xét bởi Văn phòng Quản lý và Ngân sách theo như Sắc Lệnh 12866 (58 FR 51735, ngày 4 tháng 10, 1993);
  - Không áp đặt gánh nặng thu thập thông tin theo như quy định của Đạo luật Cắt giảm Thủ tục Giấy tờ (44 U.S.C. 3501 *et seq.*);
  - Được chứng nhận là không có tác động kinh tế to lớn lên trên một số lượng đáng kể các thực thể nhỏ theo như Đạo Luật về Tính Linh hoạt trong Quản lý (5 U.S.C. 601 *et seq.*);
  - Không chứa bất kỳ sự ủy trị không được bảo trợ nào hoặc ảnh hưởng lớn đến các chính phủ nhỏ như được mô tả trong Đạo luật Cải cách các Ủy trị Không được Bảo trợ (Pub. L. 104-4);
  - Không dính nít đến Chủ nghĩa Liên bang như được nêu trong Sắc Lệnh 13132 (64 FR 43255, ngày 10 tháng 8, 1999);
  - Không phải là hành động pháp lý có ý nghĩa quan trọng về mặt kinh tế dựa trên các nguy cơ về an toàn hoặc sức khỏe theo như Sắc Lệnh 13045 (62 FR 19885, Ngày 23 tháng 4, 1997);
  - Không phải là hành động mang tính pháp lý quan trọng theo như Sắc Lệnh 13211 (66 FR 28355, ngày 22 tháng 5, 2001);
  - Không phải tuân theo các yêu cầu của Mục 12(d) trong Đạo luật Năng cấp và Chuyển giao Công nghệ Quốc gia năm 1995 (15 U.S.C. 272 note) bởi vì hành động này không liên quan đến các tiêu chuẩn kỹ thuật; và
  - Không cung cấp cho EPA quyền hạn để giải quyết, khi thích hợp, những tác động không cân đối lên môi trường và sức khỏe con người bằng cách sử dụng các phương pháp khả thi và được pháp luật cho phép, theo như Sắc Lệnh 12898 (59 FR 7629, ngày 16 tháng 2, 1994).
- Ngoài ra, quy định đề xuất này liên quan đến báo cáo quá trình khói bụi trong khu vực Missouri không liên quan đến bộ luật như theo quy định của Sắc Lệnh 13175 (65 FR 67249, ngày 9 tháng 11, 2000), bởi vì SIP chưa được phê duyệt để áp dụng ở các vùng thổ dân da đỏ nằm trong tiểu bang, và EPA lưu ý rằng họ sẽ không đánh các khoản chi phí lớn trực tiếp lên trên các chính quyền bộ lạc hoặc chiếm quyền ưu tiên so với luật pháp của bộ lạc.

## Danh sách các Chủ đề trong 40 CFR Phần 52

Bảo vệ môi trường, Kiểm soát ô nhiễm không khí, Kết hợp bằng cách tham chiếu, Các mối quan hệ liên chính phủ, Nitơ oxit, Vấn đề hạt, Các yêu cầu lưu trữ và báo cáo, Sulfur điôxit, Các hợp chất hữu cơ dễ bay hơi.

Ngày: Ngày 14 tháng 9 năm 2015.  
**Mark Hague,**  
*Quyền Quản trị Vùng, Vùng 7.*  
 [FR Doc. 2015-24461 Filed 9-28-15; 8:45 am]  
 BILLING CODE 6560-50-P

## HỘI ĐỒNG PHỤC HỒI HỆ SINH THÁI VÙNG VỊNH

### 40 CFR Phần 1800

[Docket Number: 109002015-1111-08]

### Sự Phân bổ Kinh phí cho Hợp phần Tác động Trần dầu Đạo luật PHỤC HỒI

**CƠ QUAN:** Hội đồng Phục hồi Hệ sinh thái Bờ vịnh  
**HÀNH ĐỘNG:** Thông báo đề xuất luật lệ.

**TÓM TẮT:** Hội đồng Phục hồi Hệ sinh thái Bờ vịnh (Hội đồng) chuẩn bị xuất bản các quy định đề xuất về ý kiến công chúng và bộ lạc để tiến hành Hợp phần về Tinh Bền vững của Hệ sinh thái và Tài nguyên Thiên nhiên, các Cơ hội Du lịch, và Hồi sinh Nền Kinh tế các Tiểu bang Vùng Vịnh theo Đạo luật năm 2012 (Đạo luật PHỤC HỒI). Các quy định này sẽ thiết lập công thức phân bổ nguồn kinh phí của Quỹ Ủy thác Phục hồi Bờ vịnh (Quỹ Ủy thác) giữa các Tiểu bang Vùng Vịnh là Alabama, Florida, Louisiana, Mississippi và Texas theo như Mục 1603(3) của Đạo luật PHỤC HỒI

**MỐC THỜI GIAN:** Giai đoạn cho ý kiến kết thúc vào ngày 29 tháng 10 năm 2015.

**ĐỊA CHỈ:** Ý kiến có thể được gửi thông qua một trong các phương pháp sau:

#### Phương pháp điện tử:

Những người quan tâm có thể gửi ý kiến vào địa chỉ email [frcomments@restorethegulf.gov](mailto:frcomments@restorethegulf.gov). Phương pháp gửi điện tử cho phép người cho ý kiến có thời gian tối đa để chuẩn bị và gửi ý kiến, đảm bảo sự tiếp nhận kịp thời, và cho phép Hội đồng công bố cho công chúng. Nhìn chung, Hội đồng sẽ công bố những ý kiến như thế này để công chúng kiểm tra và sao chép lên Trang web [www.restorethegulf.gov](http://www.restorethegulf.gov), mà không có sự thay đổi nào, bao gồm bất kỳ thông tin cá nhân hoặc doanh nghiệp nào được cung cấp như tên, địa chỉ, địa chỉ email, hoặc số điện thoại. Tất cả ý kiến nhận được, bao gồm file

đính kèm và các tài liệu hỗ trợ khác, sẽ là một phần của hồ sơ công khai và phải công bố công khai. Bạn chỉ nên gửi những thông tin mà bạn muốn công bố công khai.

*Đường thư từ:* Gửi đến Hội đồng Phục hồi Hệ sinh thái Bờ Vịnh, 500 Poydras Street, Suite 1117, New Orleans, LA 70130.

**ĐỂ BIẾT THÊM THÔNG TIN LIÊN HỆ:** Vui lòng gửi câu hỏi vào địa chỉ email [frcomments@restorethegulf.gov](mailto:frcomments@restorethegulf.gov), hoặc liên hệ Will Spoon theo số điện thoại (504) 239-9814.

## THÔNG TIN BỔ SUNG:

### Ngày có hiệu lực

Quy tắc đề xuất này, nếu và khi được thông qua cuối cùng, sẽ có hiệu lực vào ngày tòa án thực thi nghị định ưng thuận giữa Hoa Kỳ, các Tiểu bang Vùng Vịnh và BP đối với án phạt dân sự và thiệt hại tài nguyên thiên nhiên trong MDL số 2179 (Tòa án Quận Hoa Kỳ đối với Quận Phía Đông Louisiana).

### Cơ sở

Khu vực Vùng Vịnh rất quan trọng đối với quốc gia và nền kinh tế của chúng ta, cung cấp các nguồn tài nguyên năng lượng giá trị, nguồn hải sản phong phú, những bãi biển tuyệt vời và các hoạt động giải trí, và một di sản thiên nhiên và văn hóa phong phú. Vùng nước và bờ biển của nó là nhà của một trong những môi trường thiên nhiên đa dạng nhất thế giới bao gồm hơn 15.000 loài sinh vật biển và hàng triệu loài chim di cư. Vùng Vịnh đã phải chịu đựng nhiều thảm họa, bao gồm những cơn bão lớn như Katrina, Rita, Gustav và Ike chỉ trong mười năm qua. Khu vực này cũng đã bị mất những môi trường sống ngập nước quan trọng, xói mòn đảo chắn, nghề cá bị đẩy vào tình trạng hiểm nghèo, suy thoái chất lượng nước và mất nhiều vùng đất ven biển. Gần đây nhất, sức khỏe của hệ sinh thái khu vực bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi bởi sự cố tràn dầu *Deepwater Horizon*. Là hậu quả của sự cố tràn dầu, Hội đồng đã được trao trách nhiệm lớn nhất là giúp giải quyết các thách thức cho hệ sinh thái trên toàn Vùng Vịnh.

Vào năm 2010 sự cố tràn dầu *Deepwater Horizon* gây ra thiệt hại to lớn đến tài nguyên thiên nhiên của vùng Vịnh, tàn phá các nền kinh tế và cộng đồng phụ thuộc vào nó. Trong nỗ lực giúp khu vực này xây dựng lại sau sự cố tràn dầu, Quốc hội đã thông qua và Tổng thống đã ký Đạo luật PHỤC HỒI, Luật Công 112-141, Mục 1601-1608, Đạo luật 126 588 (Ngày 6 tháng 7, 2012), được soạn tại 33 U.S.C. 1321(t) and note. Đạo luật PHỤC HỒI thành lập Quỹ Ủy thác Phục hồi Bờ vịnh (Quỹ Ủy thác) và dành riêng cho Quỹ Ủy thác tám mươi phần trăm (80%) các khoản phạt dân sự và hành chính được trả theo

Đạo luật Nước Sạch, sau khi ban hành Đạo luật PHỤC HỒI, bởi các bên chịu trách nhiệm về sự cố tràn dầu *Deepwater Horizon*.

Theo Đạo luật PHỤC HỒI, những kinh phí này sẽ được dành cho năm hợp phần. Bộ Ngân khố (Ngân khố) đã ban hành các quy định (79 FR 48.039 (ngày 15 tháng 8 năm 2014)), thông qua quy định tạm thời cuối cùng tại 31 CFR phần 34) (Quy chế Kho bạc) áp dụng đối với tất cả năm hợp phần vốn mô tả trách nhiệm chung của các thực thể Liên bang và Tiểu bang mà quản lý các chương trình theo Đạo luật PHỤC HỒI và thực hiện các hoạt động phục hồi ở Vùng Bờ Vịnh

Hai trong số năm hợp phần, Hợp phần Phục hồi do Hội đồng Lựa chọn và Hợp phần Tác động Trần dầu, được quản lý bởi Hội đồng, một thực thể Liên bang được lập được thành lập theo Đạo luật PHỤC HỒI. Theo Hợp phần Tác động Trần dầu (33 U.S.C.1321(t)(3)), đối tượng của quy định này, 30 phần trăm kinh phí trong Quỹ Ủy thác sẽ được giải ngân cho các Tiểu bang dựa trên các tiêu chí phân bổ kinh phí nêu trong Đạo luật PHỤC HỒI: Để kinh phí được giải ngân cho một Tiểu bang, Đạo luật PHỤC HỒI yêu cầu mỗi Tiểu bang xây dựng một bản Kế hoạch Chi tiêu của Tiểu bang (SEP) và gửi nó cho Hội đồng phê duyệt. Đạo luật PHỤC HỒI quy định cụ thể các thực thể bên trong các Tiểu bang chịu trách nhiệm chuẩn bị những bản kế hoạch này.

SEP phải đáp ứng được bốn tiêu chí sau đây như được nêu trong Đạo luật PHỤC HỒI: (1) Tất cả các dự án, chương trình và hoạt động (gọi tắt là hoạt động) được đưa ra trong SEP phải là những hoạt động hợp lệ chi tiêu theo Đạo luật PHỤC HỒI (33 U.S.C. 1321(t)(3)(B)(i)(I)); (2) tất cả các hoạt động được đưa ra trong SEP phải góp phần phục hồi sinh thái và kinh tế nói chung của Vùng Bờ Vịnh (33 U.S.C.1321(t)(3)(B)(i)(II)); (3) SEP phải xem xét bản Kế hoạch Toàn diện của Hội đồng và nhất quán với các mục tiêu của bản Kế hoạch Toàn diện (33 U.S.C.1321(t)(3)(B)(i)(III)); và (4) không quá 25 phần trăm của kinh phí được cấp phải được sử dụng cho các dự án cơ sở hạ tầng trừ khi SEP có các chứng chỉ nhất định chi tiêu theo 33 U.S.C. 1321(t)(3)(B)(ii). Nếu Hội đồng xác định được rằng SEP đáp ứng được bốn tiêu chí nêu trên và ngoài ra còn tuân thủ Đạo luật PHỤC HỒI và các Quy chế Ngân khố hiện hành thì Hội đồng phải phê duyệt SEP dựa trên sự xác định trên trong vòng 60 ngày sau khi Tiểu bang nộp bản

SEP cho Hội đồng. 33 U.S.C.1321(t)(3)(B)(iv). Kinh phí mà Hội đồng cấp cho các Tiểu bang khi phê duyệt bản SEP sẽ ở dạng trợ cấp. Theo yêu cầu của luật Liên bang, Hội đồng sẽ trao các khoản trợ cấp Liên bang cho các Tiểu bang và kết hợp vào trong các điều khoản hành chính tiêu chuẩn về trao trợ cấp theo các chủ đề như trên khi lưu trữ hồ sơ, báo cáo và kiểm toán. Hội đồng sẽ thiết lập và thực hiện một chương trình tuân thủ để đảm bảo rằng các khoản trợ cấp sẽ tuân thủ theo đúng các điều khoản của thỏa thuận trợ cấp.

Số tiền phạt hành chính và dân sự cuối cùng mà Quỹ Ủy thác sẽ nhận được vẫn chưa rõ. Ngày 3 tháng 01 năm 2013, Hoa Kỳ đã công bố rằng công ty *Transocean Deepwater Inc.* và các đơn vị liên quan đã đồng ý trả 1 tỷ đô la tiền phạt dân sự do vi phạm Đạo luật Nước Sạch liên quan đến hành vi của họ trong vụ tràn dầu *Deepwater Horizon*. Vụ dàn xếp được chấp thuận bởi tòa án vào tháng 2 năm 2013, và theo quy định của Đạo luật PHỤC HỒI khoảng 816 triệu đô la (bao gồm tiền lãi) đã được nộp vào Quỹ Ủy thác. Vào ngày 2 tháng 7, năm 2015, BP đã thông báo rằng họ đã đạt được Thỏa thuận về mặt Nguyên tắc (AIP) để giải quyết các khiếu kiện dân sự phát sinh từ vụ tràn dầu *Deepwater Horizon*. Theo như thông báo, AIP trả cho Hoa Kỳ khoản phạt dân sự là 5,5 tỷ đô la theo như Đạo luật Nước Sạch, thời hạn thanh toán là 15 năm. Như thảo luận trên đây, Đạo luật PHỤC HỒI nêu rằng 80% khoản phạt dân sự được trả theo Đạo luật Nước Sạch phát sinh từ sự cố tràn dầu *Deepwater Horizon* được chuyển vào Quỹ Ủy thác. Tuy nhiên, còn có các bước khác phải được hoàn tất trước khi nhận được các khoản kinh phí này. Các điều khoản của vụ dàn xếp phải được giữ bí mật và sẽ không ban bố chính thức cho tới khi nghị định ưng thuận được thỏa thuận xong, được công bố để công chúng xem xét và cho ý kiến, và được tòa án thông qua và đưa vào thi hành.

#### Quy định đề xuất này

Quy định đề xuất này thiết lập công thức để phân bổ khoản kinh phí từ Hợp phần Tác động Trần dầu của Quỹ Ủy thác cho năm Tiểu bang (Hợp phần Tác động Trần dầu), theo yêu cầu của Đạo luật PHỤC HỒI, và sẽ bổ sung cho Quy chế Ngân khố. Quy định này, và việc áp dụng bất kỳ quyết định nào được thực hiện dưới đây, được giới hạn trong Hợp phần Tác động Trần dầu và được ban hành chỉ vì mục đích duy nhất là thiết lập sự phân bổ kinh phí. Hội đồng không có quyền quyết định xem dữ

liệu nào hoặc quyết định nào là phù hợp cho các mục đích sử dụng khác, kể cả đối với bất kỳ Hợp phần nào khác của Đạo luật PHỤC HỒI hoặc liên quan đến các đánh giá thiệt hại tài nguyên thiên nhiên, sự kiện tụng đang diễn ra, bất kỳ điều luật hoặc quy định nào khác hoặc bất kỳ quyền hạn hoặc nghĩa vụ nào khác liên quan theo.

Đạo luật PHỤC HỒI quy định rằng kinh phí từ Quỹ Ủy thác cho Hợp phần Tác động Trần dầu được giải ngân cho mỗi Tiểu bang dựa trên công thức được thiết lập bởi Hội đồng dựa trên bình quân của ba tiêu chí sau đây: (1) Bốn mươi (40) phần trăm dựa trên số dặm bờ biển tương ứng ở mỗi Tiểu bang bị nhiễm dầu vào ngày hoặc trước ngày 10 tháng tư năm 2011, so với tổng số dặm bờ biển trên toàn vùng Bờ Vịnh bị nhiễm dầu do sự cố tràn dầu *Deepwater Horizon* gây nên; (2) bốn mươi (40) phần trăm dựa trên tỷ lệ nghịch khoảng cách trung bình tính từ giàn khoan di động ngoài khơi *Deepwater Horizon* tại thời điểm vụ nổ đến điểm gần nhất và xa nhất của bờ biển bị nhiễm dầu của mỗi Tiểu bang; và (3) hai mươi (20) phần trăm dựa trên dân số trung bình trong Cuộc Điều tra Dân số năm 2010 của các quận ven biển tiếp giáp với Vịnh Mexico trong mỗi Tiểu bang. 33 U.S.C.1321(t)(3)(A)(ii).

Đối với tiêu chí đầu tiên, Hội đồng sử dụng các dữ liệu từ Kỹ thuật Đánh giá và Dọn sạch Bờ biển (SCAT) và Kỹ thuật Đánh giá Nhanh (RAT) do Tuần duyên Hoa Kỳ cung cấp. SCAT và RAT là bộ dữ liệu chính thức của Chính phủ Hoa Kỳ để theo dõi và ứng phó với các sự cố tràn dầu và do đó thể hiện những số liệu nhất quán nhất, rõ ràng và hợp lý nhất hiện có để sử dụng cho việc xác định tiêu chí đầu tiên. Điều này cần có sự xác định số dặm bờ biển tương ứng ở mỗi Tiểu bang bị nhiễm dầu vào ngày hoặc trước ngày 10 tháng 4 năm 2011, so với tổng số dặm đường bờ biển trên toàn khu vực Vùng Vịnh bị nhiễm dầu do sự cố tràn dầu *Deepwater Horizon* gây ra.

Đối với tiêu chí thứ hai, Hội đồng sử dụng các dữ liệu SCAT và RAT tương tự cùng với các dữ liệu vĩ độ và kinh độ chính thức do Tuần duyên Hoa Kỳ cung cấp để xác định tỷ lệ nghịch của khoảng cách trung bình từ vị trí của giàn khoan di động *Deepwater Horizon* tại thời điểm vụ nổ đến điểm gần nhất và điểm xa nhất của bờ biển bị nhiễm dầu của mỗi Tiểu bang.

Đối với tiêu chí thứ ba, Hội đồng trước hết phải xác định tên "các quận ven biển tiếp giáp với Vịnh Mexico ở mỗi Tiểu bang

<sup>1</sup> 33 U.S.C. 1321(t)(3)(A)(ii). Trước đây Hội đồng đã ban hành một quy định cho phép các Tiểu bang nhận được lên đến 5 phần trăm tổng số tiền có trong Quỹ Ủy thác dành cho mỗi Tiểu bang theo Hợp phần Tác động Trần dầu (các luật định tối thiểu được đảm bảo cho mỗi Tiểu bang).

Kinh phí này có thể được sử dụng cho mục đích lập kế hoạch liên quan đến việc xây dựng bản Kế hoạch Chi tiêu của Tiểu bang. 80 FR 1584 (13 tháng 01, 2015); 40 CFR 1800.20.

Vùng Vịnh” trước khi Hội đồng có thể xác định dân số trung bình dựa trên Điều tra Dân số năm 2010. Đạo luật PHỤC HỒI và Quy chế Ngân khố nêu rõ các quận bờ biển ở Tiểu bang Florida. 33 U.S.C. 1321(t)(1)(C). Quy chế Ngân khố ghi rõ các quận sau: quận Bay, Charlotte, Citrus, Collier, Dixie, Escambia, Franklin, Gulf, Hernando, Hillsborough, Jefferson, Lee, Levy, Manatee, Monroe, Okaloosa, Pasco, Pinellas, Santa Rosa, Sarasota, Taylor, Wakulla, và Walton; 31 CFR 34.2. Vì mục đích của quy định dự thảo này, Hội đồng đề xuất gọi các quận của Florida được ghi trong quy chế Ngân khố là “các quận ven biển.”

Tuy nhiên, Đạo luật PHỤC HỒI không định nghĩa cụ thể thuật ngữ “các quận ven biển”, cũng như không xác định cụ thể các quận nào ở các Tiểu bang còn lại là Alabama, Louisiana, Mississippi hoặc Texas thuộc “các quận ven biển” theo Đạo luật PHỤC HỒI. Không điều luật hay quy định liên quan nào của Liên bang định nghĩa hoặc ghi rõ các quận này. Theo đó, Hội đồng phải tự mình xác định quận nào ở những Tiểu bang đó đáp ứng đủ điều kiện là “các quận ven biển” vì mục đích của Hợp phần Tác động Trần dầu.

Đối với các Tiểu bang Alabama, Louisiana, Mississippi và Texas, Hội đồng đề xuất giải thích thuật ngữ “các quận ven biển” theo bản đồ địa lý chung của các tiểu bang có tiếp giáp với Vịnh Mexico. Sử dụng cách giải thích này, Hội đồng đề xuất coi các quận sau đây là “các quận ven biển”: Quận Baldwin và Mobile của Tiểu bang Alabama; Quận Cameron, Iberia, Jefferson, Lafourche, Orleans, Plaquemines, St. Bernard, St. Mary, St. Tammany, Terrebonne, và Vermilion của Tiểu bang Louisiana; Quận Hancock, Harrison, và Jackson của Tiểu bang Mississippi; và Aransas, Brazoria, Calhoun, Cameron, Chambers, Galveston, Jefferson, Kenedy, Kleberg, Matagorda, Nueces, và Willacy của Tiểu bang Texas.

Ngoài ra, đối với Tiểu bang Texas, Hội đồng xem xét danh sách các quận ven biển được sử dụng bởi Ủy ban Đường sắt Texas (TRC) (<http://www.trc.state.tx.us/>), cơ quan ở Texas chịu trách nhiệm điều tiết sự khai thác, sản xuất và vận chuyển dầu và khí ga tự nhiên ở Texas cũng như các biện pháp phòng tránh ô nhiễm liên quan—các vấn đề có nội dung liên quan đến mục đích của Đạo luật PHỤC HỒI. Các quận được nêu trong danh sách TRC tương tự như các quận được nêu

trên đây đối với Bang Texas.<sup>2</sup> Hội đồng cũng xem xét những nguồn khác để xác định các quận ven biển của Texas nhưng cuối cùng quyết định rằng chúng không đủ thông tin.

Sau khi xác định được “các quận ven biển”, Đạo luật PHỤC HỒI yêu cầu Hội đồng sử dụng các số liệu điều tra dân số năm 2010 đối với các quận đó để xác định dân số trung bình của các quận ven biển tiếp giáp với Vịnh Mexico ở mỗi Tiểu bang.

Sử dụng các số liệu được tính toán dựa trên các ước tính trên đây và áp dụng các tiêu chí quy định trong Đạo luật PHỤC HỒI, Hội đồng đề xuất rằng sự phân bổ kinh phí cuối cùng giữa năm Tiểu bang là: Alabama—20,40%; Florida—18,36%; Louisiana—34,59%; Mississippi—19,07%; và Texas—7,58%.<sup>3</sup>

Sau khi xem xét các ý kiến của công chúng đối với quy định đề xuất này, Hội đồng sẽ trả lời những ý kiến đó và sửa lại quy định nếu phù hợp. Nhất quán với các yêu cầu của Đạo luật PHỤC HỒI, sau đó Hội đồng sẽ bỏ phiếu một cách công khai xem có thông qua quy định cuối cùng và xuất bản quy định cuối cùng trong **Tạp chí Đăng ký Liên bang** hay không. 33 U.S.C. 1321(t)(2)(C)(vi). Việc thông qua quy định yêu cầu phải có sự bỏ phiếu nhất trí của Chủ tịch và phần lớn thành viên của năm Tiểu bang. 33 U.S.C. 1321(t)(2)(C)(vi)(I).

#### Tuần thủ Môi trường

Hội đồng không quan tâm đến việc ban hành quy định đề xuất này, bao gồm công thức phân bổ kinh phí và tỷ lệ phần trăm phân bổ cho mỗi Bang như nêu ra trên đây, khi yêu cầu bản nhận xét Đạo luật Chính sách Môi trường Quốc gia (NEPA), bởi vì Hội đồng không có quyền quyết định trong việc thiết lập những thành tố như vậy của Hợp phần Tác động Trần dầu hay cân đo những thành tố này, cả hai hành động này đều được nêu rõ trong Đạo luật PHỤC HỒI.

Bản nhận xét NEPA sẽ áp dụng cho các hoạt động cụ thể được thực hiện theo các SEP mà Hội đồng đã phê duyệt vốn yêu cầu phải có động thái lớn của Liên bang trước khi chúng có thể bắt đầu. Ví dụ, một dự án SEP cần có giấy phép Liên bang thường sẽ yêu cầu phải có bản nhận xét NEPA do cơ quan cấp phép Liên bang cấp, và việc xin giấy phép như vậy có thể cũng yêu cầu các tuần thủ về mặt môi trường khác

<sup>2</sup> Hội đồng đề xuất sử dụng danh sách TRC chỉ cho các mục đích của tiêu chí Hợp phần Tác động Trần dầu được nêu trong 33 U.S.C. 1321(t)(3)(A)(ii)(III). Để tránh sự hoài nghi, việc Hội đồng sử dụng danh sách này không ảnh hưởng đến (i) bất kỳ điều khoản nào khác của Đạo luật PHỤC HỒI, luật pháp của Texas hay bất kỳ luật nào khác của Liên bang hay tiểu bang; (ii) bất kỳ cách xác định nào khác về các quận, khu vực, vùng lãnh thổ hay phân khu chính trị ven biển; hoặc (iii) bất kỳ cách xác định nào khác về quyền và nghĩa vụ pháp lý.

<sup>3</sup> Hội đồng lưu ý rằng các tính toán về phân bổ kinh phí như trên đều được làm tròn.

của Liên bang. Kinh phí thực hiện SEP cho một hoạt động sẽ không được Hội đồng giải ngân cho Tiểu bang cho đến khi có được tất cả các giấy phép và cấp phép cần thiết.

Hội đồng kêu gọi các ý kiến đóng góp của công chúng về việc Hội đồng phê duyệt và cấp kinh phí cho các SEP theo như Đạo luật PHỤC HỒI có cần phải có nhận xét NEPA hay không, như nêu trong bản phân tích sau đây:

Hội đồng không lường trước được rằng sự xét duyệt hoặc thông qua các SEP của Hội đồng, hoặc sự ban hành các khoản trợ cấp liên quan theo như Hợp phần Tác động Trần dầu của Đạo luật PHỤC HỒI, sẽ cần phải có nhận xét NEPA. Hội đồng có vai trò pháp lý hạn chế trong việc xét duyệt các SEP và quản lý các khoản trợ cấp của Hợp phần Tác động Trần dầu, và chịu sự hạn chế về mặt thời gian khi Hội đồng xét duyệt các SEP theo như Đạo luật PHỤC HỒI.

Theo như Đạo luật PHỤC HỒI, Hội đồng không có vai trò trong việc tạo ra các SEP hoặc thiết kế hay lựa chọn các hoạt động của Hợp phần Tác động Trần dầu; những hoạt động đó chỉ do các Tiểu bang thực hiện. Đạo luật PHỤC HỒI quy định cụ thể bốn tiêu chí mà các SEP phải đáp ứng để có đủ điều kiện được cấp kinh phí, và khi một SEP đáp ứng được các tiêu chí này, Hội đồng không có thẩm quyền hoặc tùy ý bác bỏ SEP, để lựa chọn hoặc chỉ định các phiên bản thay thế của một SEP, hoặc để lựa chọn hoặc chỉ định các hoạt động thay thế trong một SEP. Mặc dù Hội đồng phải xác định xem liệu SEP có đáp ứng được các tiêu chí này hay không, nhưng Đạo luật PHỤC HỒI không trao cho Hội đồng quyền xem xét riêng rẽ các yếu tố bên ngoài, chẳng hạn như các tác động môi trường, vào trong sự xét duyệt của Hội đồng.

NEPA được thiết kế để giúp các cơ quan Liên bang xem xét các hậu quả môi trường trong quá trình ra quyết định của họ, và để cân nhắc các phương án thay thế cho một hành động đề xuất. Vì Hội đồng không có vai trò trong việc tạo ra SEP và thiếu quyền quyết định trong việc xem xét riêng rẽ các hậu quả môi trường hoặc các phương án thay thế cho SEP, nên bản nhận xét NEPA sẽ không ảnh hưởng đến quyết định của Hội đồng khi phê duyệt hoặc bác bỏ một SEP.

Hơn nữa, theo Đạo luật PHỤC HỒI Hội đồng có 60 ngày kể từ ngày nhận được bản SEP để phê duyệt hoặc bác bỏ cấp ngân sách. Khung thời gian này sẽ không cho phép Hội đồng có đủ thời gian để đưa ra bản nhận xét NEPA toàn diện. Các bản nhận xét NEPA, ngay cả những bản kết luận rằng tác động môi trường là không đáng kể, thường cần tối thiểu vài tháng—chắc chắn là dài hơn 60 ngày mà Hội đồng được cho để xét duyệt SEP. Hội đồng cũng không có quyền yêu cầu bản phân tích NEPA hoàn thiện đi kèm với SEP đề xuất trước khi bắt đầu 60 ngày xét duyệt (ví dụ, là một phần hoặc trước khi gửi SEP);

điều này sẽ có tác dụng áp đặt thêm tiêu chí khi thông qua SEP, điều mà vốn vượt quá thẩm quyền của Hội đồng theo Đạo luật PHỤC HỒI.

Do đó NEPA sẽ không áp dụng cho Hội đồng phê duyệt hoặc cấp kinh phí cho SEP.

#### Xem xét và Lập Kế hoạch Điều tiết (Sắc Lệnh 12866 và 13563)

Là một thực thể Liên bang độc lập bao gồm, một phần là sáu cơ quan Liên bang, gồm có Bộ Nông nghiệp, Quân đội, Thương mại và Nội vụ, và Bộ chủ quản của Tuần duyên Hoa Kỳ, Cơ quan Bảo vệ Môi trường, các yêu cầu của Sắc Lệnh 12866 và 13563 không áp dụng cho quy định này.

#### Đạo luật về Tính Linh hoạt trong Quản lý

Đạo luật về Tính Linh hoạt trong Quản lý (5 U.S.C. 601 *et seq.*) nhìn chung là yêu cầu các cơ quan phải chuẩn bị một bản phân tích về tính linh hoạt trong quản lý đối với bất kỳ quy định nào là đối tượng để thông báo và cho ý kiến trên quy trình luật quy theo như Đạo luật Thủ tục Hành chính hoặc bất kỳ điều lệ nào khác, trừ khi cơ quan đó chứng thực được rằng quy định này sẽ không có tác động lớn nào về mặt kinh tế lên trên một số lượng đáng kể các thực thể nhỏ. Quy định này sẽ không có tác động lớn về mặt kinh tế lên trên một số lượng đáng kể các thực thể nhỏ vì người nhận trực tiếp nguồn kinh phí được phân bổ theo quy định này là năm Tiểu bang Vùng Vịnh, và các Tiểu bang không phải là những thực thể nhỏ theo như Đạo luật Điều tiết Linh hoạt. Ngoài ra, quy định này không đặt bất kỳ gánh nặng kinh tế nào lên trên "các quận ven biển"; hơn nữa những quận đó sẽ nhận được kinh phí từ phần chia được cấp tương ứng của Tiểu bang. Do đó, Hội đồng đã chứng thực với Trường Luật sư của Cục Quản lý Doanh nghiệp Nhỏ rằng quy định này không ảnh hưởng lớn về mặt kinh tế lên trên một số lượng đáng kể các thực thể nhỏ. Như vậy, bản phân tích ban đầu về tính linh hoạt trong quản lý là không cần thiết và không được soạn thảo. Hội đồng kêu gọi các ý kiến về tác động của quy định lên trên các thực thể nhỏ.

#### Đạo luật Cắt giảm Thủ tục Giấy tờ

Quy định này được ban hành chỉ để thiết lập công thức phân bổ và tỷ lệ phần trăm phân bổ của từng Bang. Như vậy, không cần phải có các thủ tục giấy tờ liên quan. Bất kỳ thủ tục giấy tờ nào cần để nộp bản SEP theo như Hợp phần Tác động Trần dầu của Đạo luật PHỤC HỒI đều là yêu cầu pháp lý không bị ảnh hưởng bởi quy định này. 31 U.S.C. 1321(t)(3).

Hội đồng yêu cầu các ý kiến của công chúng và bộ lạc trên tất cả các khía cạnh của quy định đề xuất này.

#### Danh sách các Chủ đề trong 40 CFR Phần 1800

Vùng Bờ biển, Nghề cá, Các chương trình trợ cấp, Quản lý trợ cấp, Quỹ Ủy thác Phục hồi Vùng Vịnh, Chương trình PHỤC HỒI Vùng Vịnh, Các mối quan hệ liên chính phủ, Tài nguyên Biển, Tài nguyên thiên nhiên, Ô nhiễm dầu, Nghiên cứu, Khoa học và công nghệ, Ủy thác, Động vật hoang dã.

Vi những lý do nêu ra trong phần lời tựa, Hội đồng Phục hồi Hệ sinh thái Vùng Vịnh đã xuất sửa đổi 40 CFR phần 1800 như sau:

#### PHẦN 1800—HỢP PHẦN TÁC ĐỘNG TRẦN DẦU

- 1. Sự trích dẫn có căn cứ cho phần 1800 tiếp tục như sau:

Căn cứ: 33 U.S.C. 1321(t).

- 2. Sửa đổi § 1800.1 bằng cách bổ sung theo thứ tự chữ cái các định nghĩa cho *Deepwater Horizon oil spill*, *Spill Impact Formula*, *Inverse proportion*, *Treasury*, và *Trust Fund* như sau:

#### § 1800.1 Các định nghĩa.

\* \* \* \* \*

*Sự cố tràn dầu Deepwater Horizon* chính là sự phun trào dầu và phát nổ giàn khoan di động ngoài khơi *Deepwater Horizon* xảy ra vào ngày 20 tháng 4, năm 2010, và kết quả là giải phóng hydrocarbon vào môi trường.

*Công thức Tính Tác động Trần dầu* chính là công thức được thiết lập bởi Hội đồng theo mục 311(t)(3)(A)(ii) của Đạo luật Kiểm soát Ô nhiễm Nước Liên bang, như được bổ sung bởi mục 1603.

\* \* \* \* \*

*Tỷ lệ nghịch* có nghĩa là mối quan hệ toán học giữa hai đại lượng theo cách mà một cái tăng theo tỷ lệ khi cái kia giảm.

\* \* \* \* \*

*Ngân khố* có nghĩa là Bộ Ngân khố Hoa Kỳ, Thư ký của Ngân khố, hoặc người do Thư ký chỉ định.

*Quỹ Ủy thác* có nghĩa là Quỹ Ủy thác Phục hồi Vùng Vịnh.

- 3. Bổ sung tiểu phần C như sau:

#### Tiểu phần C—Công thức Tác động Trần dầu

Mục	
1800.100	Mục đích.
1800.101	Công thức chung.
1800.200	Đường bờ biển bị nhiễm dầu.
1800.201	Số dặm đường bờ biển bị nhiễm dầu do sự cố tràn dầu <i>Deepwater Horizon</i> gây ra.
1800.202	Số dặm đường bờ biển tương ứng bị nhiễm dầu do sự cố tràn dầu <i>Deepwater Horizon</i> gây ra.
1800.300	Tỷ lệ nghịch của khoảng cách trung bình từ <i>Deepwater Horizon</i> tại thời điểm vụ nổ.
1800.301	Khoảng cách từ <i>Deepwater Horizon</i> tại thời điểm vụ nổ.

1800.302	Các tỷ lệ nghịch.
1800.400	Dân số các quận ven biển.
1800.401	Dữ liệu điều tra dân số mười năm một.
1800.402	Sự phân bổ dựa trên dân số trung bình.
1800.500	Cấp kinh phí.

#### § 1800.100 Mục đích.

Tiểu phần này thiết lập công thức áp dụng cho Hợp phần Tác động Trần dầu được ủy quyền theo Đạo Luật PHỤC HỒI (Pub. L. 112–141, 126 Điều luật 405, 588–607).

#### § 1800.101 Công thức chung.

Đạo Luật PHỤC HỒI quy định rằng ba mươi phần trăm (30%) kinh phí có được từ Quỹ Ủy thác dành cho Hợp phần Tác động Trần dầu được giải ngân cho mỗi Tiểu bang trong các Tiểu bang Vùng Vịnh là Alabama, Florida, Louisiana, Mississippi và Texas dựa trên công thức được thiết lập bởi Hội đồng (Công thức Tác động Trần dầu), thông qua một quy định vốn dựa trên bình quân của các tiêu chí sau:

(a) Bốn mươi (40) phần trăm dựa trên số dặm bờ biển tương ứng ở mỗi Tiểu bang Vùng Vịnh bị nhiễm dầu vào hoặc trước ngày 10 tháng 4 năm 2011, so với tổng số dặm đường bờ biển bị nhiễm dầu do sự cố tràn dầu *Deepwater Horizon* gây ra;

(b) Bốn mươi phần trăm (40%) dựa trên tỷ lệ nghịch của khoảng cách trung bình tính từ giàn khoan di động ngoài khơi *Deepwater Horizon* tại thời điểm vụ nổ đến điểm gần nhất và xa nhất của đường bờ biển bị nhiễm dầu của mỗi Tiểu bang Vùng Vịnh; và

(c) Hai mươi phần trăm (20%) dựa trên dân số trung bình theo số liệu điều tra năm 2010 ở các quận ven biển tiếp giáp với Vịnh Mexico trong mỗi Tiểu bang Vùng Vịnh.

#### § 1800.200 Đường bờ biển bị nhiễm dầu.

Chỉ dùng cho mục đích duy nhất là tính Công thức Tác động Trần dầu, các điều sau đây sẽ được áp dụng, được làm tròn đến một chữ số thập phân đối với số dặm đường bờ biển:

#### § 1800.201 Số dặm đường bờ biển bị nhiễm dầu do sự cố tràn dầu *Deepwater Horizon* gây ra.

Theo số liệu từ Kỹ thuật Đánh giá và Dọn sạch Bờ biển và Kỹ thuật Đánh giá Nhanh do Tuần duyên Hoa Kỳ cung cấp, số dặm đường bờ biển bị nhiễm dầu vào ngày hoặc trước ngày 10 tháng 4 năm 2011 đối với mỗi Tiểu bang Vùng Vịnh là:

- (a) Alabama—89,8 dặm.
- (b) Florida—174,6 dặm.
- (c) Louisiana—658,3 dặm.
- (d) Mississippi—158,6 dặm.
- (e) Texas—36,0 dặm.

**§ 1800.202 Số dặm đường bờ biển tương ứng bị nhiễm dầu do sự cố tràn dầu Deepwater Horizon gây ra.**

Số dặm tương ứng cho mỗi Tiểu bang Vùng Vịnh được xác định bằng cách chia số dặm đường bờ biển bị nhiễm dầu của mỗi Tiểu bang Vùng Vịnh được ghi trong mục 1800.201 cho tổng số dặm bị ảnh hưởng. Tính toán này cho ra kết quả như sau:

- (a) Alabama—8,04%.
- (b) Florida—15,63%.
- (c) Louisiana—58,92%.
- (d) Mississippi—14,19%.
- (e) Texas—3,22%.

**§ 1800.300 Tỷ lệ nghịch của khoảng cách trung bình từ Deepwater Horizon tại thời điểm vụ nổ.**

Chỉ dùng cho mục đích duy nhất là tính Công thức Tác động Tràn dầu, các điều sau đây sẽ được áp dụng, được làm tròn đến một chữ số thập phân đối với khoảng cách:

**§ 1800.301 Khoảng cách từ Deepwater Horizon tại thời điểm vụ nổ.**

(a) Alabama—Khoảng cách từ điểm gần nhất của bờ biển Alabama nơi bị nhiễm dầu do vụ tràn dầu Deepwater Horizon là 89,2 dặm. Khoảng cách từ điểm xa nhất của bờ biển Alabama nơi bị nhiễm dầu do vụ tràn dầu Deepwater Horizon là 103,7 dặm. Trung bình của hai khoảng cách này là 96,5 dặm.

(b) Florida—Khoảng cách từ điểm gần nhất của bờ biển Florida nơi bị nhiễm dầu do vụ tràn dầu Deepwater Horizon là 102,3 dặm. Khoảng cách từ điểm xa nhất của bờ biển Florida nơi bị nhiễm dầu do vụ tràn dầu Deepwater Horizon là 207,6 dặm. Trung bình của hai khoảng cách này là 154,9 dặm.

(c) Louisiana—Khoảng cách từ điểm gần nhất của bờ biển Louisiana nơi bị nhiễm dầu do vụ tràn dầu Deepwater Horizon là 43,5 dặm. Khoảng cách từ điểm xa nhất của bờ biển Louisiana nơi bị nhiễm dầu do vụ tràn dầu Deepwater Horizon là 213,7 dặm. Trung bình của hai khoảng cách này là 128,6 dặm.

(d) Mississippi—Khoảng cách từ điểm gần nhất của bờ biển Mississippi nơi bị nhiễm dầu do vụ tràn dầu Deepwater Horizon là 87,7 dặm. Khoảng cách từ điểm xa nhất của bờ biển Mississippi nơi bị nhiễm dầu do vụ tràn dầu Deepwater Horizon là 107,9 dặm. Trung bình của hai khoảng cách này là 97,8 dặm.

(e) Texas—Khoảng cách từ điểm gần nhất của bờ biển Texas nơi bị nhiễm dầu từ vụ tràn dầu Deepwater Horizon là 306,2 dặm.

Khoảng cách từ điểm xa nhất của bờ biển Texas nơi bị nhiễm dầu từ vụ tràn dầu Deepwater Horizon là 356,5 dặm. Trung bình của hai khoảng cách này là 331,3 dặm.

**§ 1800.302 Các tỷ lệ nghịch.**

Tỷ lệ nghịch đối với mỗi Tiểu bang Vùng Vịnh được xác định bằng cách tính tổng các khoảng cách trung bình theo tỷ lệ được ghi ở 1800.301 và lấy nghịch đảo. Tính toán này cho ra kết quả như sau:

- (a) Alabama—27,39%.
- (b) Florida—17,06%.
- (c) Louisiana—20,55%.
- (d) Mississippi—27,02%.
- (e) Texas—7,98%.

**§ 1800.400 Dân số các quận ven biển.**

Chỉ dùng cho mục đích duy nhất là tính Công thức Tác động Tràn dầu, các phân khu chính trị ven biển tiếp giáp với Vịnh Mexico ở mỗi Tiểu bang Bờ Vịnh là:

- (a) Các Quận Ven Biển của Tiểu bang Alabama gồm có quận Baldwin và Mobile;
- (b) Các Quận Ven Biển của Tiểu bang Florida gồm có quận Bay, Charlotte, Citrus, Collier, Dixie, Escambia, Franklin, Gulf, Hernando, Hillsborough, Jefferson, Lee, Levy, Manatee, Monroe, Okaloosa, Pasco, Pinellas, Santa Rosa, Sarasota, Taylor, Wakulla, và Walton;
- (c) Các Quận Ven biển của Tiểu bang Louisiana gồm có các quận Cameron, Iberia, Jefferson, Lafourche, Orleans, Plaquemines, St. Bernard, St. Mary, St. Tammany, Terrebonne, và Vermilion;
- (d) Các Quận Ven Biển của Tiểu bang Mississippi gồm có các quận Hancock, Harrison, và Jackson; và
- (e) Các Quận Ven Biển của Tiểu bang Texas gồm có các quận Aransas, Brazoria, Calhoun, Cameron, Chambers, Galveston, Jefferson, Kennedy, Kleberg, Matagorda, Nueces, và Willacy.

**§ 1800.401 Dữ liệu điều tra dân số mười năm một.**

Dân số trung bình trong cuộc điều tra dân số năm 2010 cho mỗi Tiểu bang Vùng Vịnh, được làm tròn đến số nguyên gần nhất, là:

- (a) Đối với các Quận Ven Biển của Tiểu bang Alabama, 297.629 người;
- (b) Đối với các Quận Ven Biển của Tiểu bang Florida, 252.459 người;
- (c) Đối với các Quận Ven biển của Tiểu bang Louisiana, 133.633 người;
- (d) Đối với các Quận Ven biển của Tiểu bang Mississippi, 123.567 người;
- (e) Đối với các Quận Ven Biển của Tiểu bang Texas, 147.845 người.

**§ 1800.402 Sự phân bổ dựa trên dân số trung bình.**

Sự phân bổ kinh phí dựa trên dân số trung bình cho mỗi Tiểu bang Vùng Vịnh được

xác định bằng cách chia dân số trung bình của mỗi tiểu bang được ghi trong phần 1800.401 cho tổng các dân số trung bình đó. Tính toán này cho ra các kết quả như sau:

- (a) Alabama—31,16%.
- (b) Florida—26,43%.
- (c) Louisiana—13,99%.
- (d) Mississippi—12,94%.
- (e) Texas—15,48%.

**§ 1800.500 Phân bổ kinh phí.**

Sử dụng các số liệu từ mục 1800.200 đến mục 1800.402 trong tiểu phần này vào công thức đã cho trong mục 1800.101 ta có kết quả phân bổ kinh phí cho mỗi Tiểu bang Vùng Vịnh như sau:

- (a) Alabama—20,40%.
- (b) Florida—18,36%.
- (c) Louisiana—34,59%.
- (d) Mississippi—19,07%.
- (e) Texas—7,58%.

**Justin R. Ehrenwerth,**

*Giám đốc Điều hành, Hội đồng Phục hồi Hệ sinh thái Vùng Vịnh.*

[FR Doc. 2015-24816 Filed 9-28-15; 8:45 am]

BILLING CODE 6560-58-P

**ỦY BAN TRUYỀN THÔNG LIÊN BANG**

**47 CFR Phần 90**

[PS Docket No. 15-199; FCC 15-105]

**Cho phép các Sĩ quan Cảnh sát Đường sắt Tiếp cận các Kênh Hỗ trợ Cộng đồng và Khả năng Tương tác An toàn Công cộng**

**CƠ QUAN:** Ủy ban Truyền thông Liên bang.

**HÀNH ĐỘNG:** Quy định đề xuất.

**TÓM TẮT:** Tài liệu này tìm kiếm ý kiến về các đề xuất để sửa đổi các quy định của Ủy ban nhằm cung cấp cho cảnh sát đường sắt sự tiếp cận với các kênh hỗ trợ cộng đồng và khả năng tương tác an toàn cộng đồng. Bằng hành động này, Ủy ban có thể cung cấp cho các bên liên quan cơ hội đóng góp ý kiến về những thay đổi đối với quy định đề xuất.

**MỐC THỜI GIAN:** Các ý kiến phải được gửi vào hoặc trước ngày 13 tháng 11 năm 2015 và được trả lời vào hoặc trước ngày 30 tháng 11 năm 2015.

**ĐỊA CHỈ:** Như được quy định bởi PS Docket No. 15-199, bạn có thể gửi ý kiến bằng một trong những phương pháp sau:

- Trang web của Ủy ban Truyền thông Liên bang:

<http://fjallfoss.fcc.gov/ecfs2/>. Làm theo hướng dẫn để gửi nhận xét.

- Người Khuyết tật: Liên hệ

FCC để yêu cầu sự bố trí hợp lý (tài liệu khuôn chữ, người phiên dịch ngôn ngữ ký hiệu, CART, v.v.) theo email:

FCC504@fcc.gov hoặc điện thoại: 202-418-0530 hoặc TTY: 202-418-0432.